TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 50/2018/HNGĐ-ST
Ngày 12/4/2018.
V/v: Tranh chấp Hôn nhân và gia đình - xin ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Triều.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Hoàng Cảnh

2. Ông Phan Minh Quốc

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Xuyên – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thoại Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn: Không tham gia.

Trong ngày 12 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 18/2018/TLST-HNGĐ ngày 24/01/2018, về tranh chấp "Hôn nhân và gia đình - Xin ly hôn", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 166/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 28/3/2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Chi E, sinh năm 1981 (có mặt)
Cư trú: Số 119, ấp Đập Đá, xã Tân Hội, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

Bị đơn: Anh Trần Thanh H, sinh năm 1983 (có đơn xin vắng mặt)
Cư trú: Ấp Tây Huề, xã Bình Thành, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn nguyên đơn chị Lê Thị Chi E trình bày: Tôi với anh Trần Thanh H chung sống với nhau từ năm 2005, có tổ chức lễ cưới nhưng không có đăng ký kết hôn. Thời gian đầu hai người chung sống hòa thuận hạnh phúc và sinh được một con chung tên Trần Thị Như B, sinh ngày 09/7/2006. Đến khoảng tháng 4 năm 2015 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh H có tính cờ bạc, không chăm lo cuộc sống gia đình và thường bạo hành với vợ, dẫn đến cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc và đã ly thân từ tháng 4 năm 2016 cho đến nay. Nhận

thấy tình cảm giữa hai người không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên tôi yêu cầu được ly hôn với anh Trần Thanh H; về con chung do hiện nay cháu Bình sống với cha, học hành ổn định nên tôi đồng ý giao cháu Bình, cho anh H tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng, tôi không phải cấp dưỡng nuôi con.

Tại tờ tự khai ngày 21/3/2018 và quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Trần Thanh H trình bày: Tôi thống nhất với lời trình bày của chị Lê Thị Chi E về thời gian chung sống có tổ chức lễ cưới nhưng không có đăng ký kết hôn, thống nhất về con chung cũng như nguyên nhân dẫn đến mâu thuẩn. Hai người ly thân từ năm 2014 cho đến nay. Nay chị Chi E yêu cầu xin ly hôn thì tôi đồng ý; về con chung tôi thống nhất theo yêu cầu của chị Chi tôi tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng cháu Trần Thị Như B, tôi không yêu cầu chị Chi phải cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết; nợ chung không có. Do bận nhiều việc, xin Tòa án được vắng mặt khi xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình xin ly hôn, bị đơn anh Trần Thanh H có địa chỉ cư trú tại ấp Tây Huề, xã Bình Thành, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang. Theo quy định tại Điều 28, Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn.

[2] Về nội dung: Chị Lê Thị Chi E với anh Trần Thanh H chung sống với nhau như vợ chồng vào năm 2005 nhưng không có đăng ký kết hôn. Theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015 thì "Nam từ đủ 20 tuổi trở lên, nữ từ đủ 18 tuổi trở lên" có quyền đăng ký kết hôn và theo qui định tại khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015 thì "Việc kết hôn phải được đăng ký và do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện theo quy định của Luật này và pháp luật về hộ tịch. Việc kết hôn không được đăng ký theo quy định tại khoản này thì không có giá trị pháp lý". Đối với trường hợp của chị Lê Thị Chi E và anh Trần Thanh H, mặc dù hai người đã đủ điều kiện để đăng ký kết hôn, nhưng không thực hiện theo qui định của pháp luật. Nay chị Chi E yêu cầu ly hôn với anh H nhưng về mặt pháp luật anh chị không phải là vợ chồng nên Hội đồng xét xử không thể xE xét chấp nhận theo thủ tục ly hôn mà tuyên bố không công nhận chị Lê Thị Chi E với anh Trần Thanh H là vợ chồng.

[3] Về quan hệ con chung: Quá trình chung sống chị Chi E, anh H có một con chung tên Trần Thị Như B, sinh ngày 09/7/2006. Chị Chi E, với anh H thống nhất thỏa thuận anh H tiếp tục nuôi cháu Như B, chị E không phải cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy sự thỏa thuận của các đương sự phù hợp với quy định

của pháp luật và cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu Như B muốn được sống với cha nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4] Về quan hệ tài sản chung: Chị E, anh H thống nhất khai không yêu cầu Tòa án giải quyết và nợ chung không có nên Hội đồng xét xử không đề cập xE xét.

[5] Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị E yêu cầu xin ly hôn nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, khoản 4 Điều 147, Điều 266, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH.14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận chị Lê Thị Chi E và anh Trần Thanh H là vợ chồng.

- Về quan hệ con chung: Công nhận sự thỏa thuận của chị Lê Thị Chi E và anh Trần Thanh H như sau: Anh Trần Thanh H tiếp tục nuôi cháu Trần Thị Như B, sinh ngày 09/7/2006, chị E không phải cấp dưỡng nuôi con, anh H phải tạo điều kiện cho chị E được quyền đến thăm nom, chăm sóc con, khi cần thiết có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo qui định pháp luật.

- Về quan hệ tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí sơ thẩm: Chị Lê Thị Chi E phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0000920 ngày 24/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (Chị E đã nộp xong).

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại trụ sở UBND xã, thị trấn nơi đương sự cư trú để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh An Giang;*
- *VKSND huyện Thoại Sơn;*
- *Chi cục THADS huyện.Thoại Sơn;*
- *UBND xã Tân Hội, huyện Tân Hiệp;*
- *UBND xã Bình Thành, huyện Thoại Sơn;*
- *Các đương sự (để thi hành);*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Triều